

CHỦ ĐỀ: NGÀNH NGHỀ
Chủ đề nhánh: NGHỀ SẢN XUẤT
GV phụ trách chính: Sáng: Nguyễn Thị Hồng

Nội dung	Thời	Thứ 2	Thứ 3
Đón trẻ, chơi		- Cô đến sớm mở cửa thông thoáng lớp học, quét dọn lớp học gọn gàng, sạch sẽ đón trẻ với thái độ ân cần, nhẹ nhàng. Nhắc trẻ cất đồ dùng của trẻ vào nơi qui định - Trò chuyện, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, học tập của trẻ.	
Thể dục sáng	80 - 90'	* Nội dung: (Tập kết hợp với hoa tay) 1. Hô hấp: Thổi nơ 2. Tay: Đưa 2 tay lên cao....sang 2 bên 3. Bụng: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao 4. Chân: Bật sang bên phải, sang bên trái. * VĐTN: Tập theo nhạc thể dục lớn lên cháu lái máy cày.	* Mục tiêu: - Trẻ được hít thở không khí trong lành. - Phát triển các tố chất VĐ (nh nhanh, mạnh) * Chuẩn bị: - Sân tập, sạch sẽ. - Trang phục cô và trẻ gọn gàng
Hoạt động học	30 - 40'	THỂ DỤC Bật liên tục vào vòng; Ném xa bằng 1 tay	KPXH Tìm hiểu một số nghề sản xuất
Hoạt động ngoài	30 - 40'	- QSCMD: Quan sát cây bắp cải, Quan sát củ cà rốt; Quan sát cây rau ngót, Đạo chơi ngoài trời - Trò chơi: Lá và gió, Mèo và chim sẻ, Chạy tiếp sức... - Chơi với lá cây, hạt hạt, phấn, cột ném bóng, giấy màu, nguyên vật liệu TN	
Chơi, hoạt động ở các góc	40 - 50'	* Nội dung: - Xây dựng: Xây vườn rau + Lắp ghép hàng rào, các loại rau... - Phân vai: + Trò chơi: Bán hàng, gia đình, nấu ăn - Góc tạo hình: + Vẽ nặn, xé dán 1 số đồ dùng nghề sản xuất - Góc âm nhạc: Cho trẻ hát múa, đọc thơ ngành nghề - Góc học tập: Tô, đồ chữ cái đã học	* Mục tiêu: - Trẻ biết xây vườn rau, biết phân vai chơi... + Biết vẽ, cắt, xé, dán, 1 số đồ dùng nghề sản xuất + Biết múa, hát, đọc thơ, kể chuyện ... + Trẻ biết tô, đồ chữ cái đã học - Rèn KN xếp chồng, xếp cạnh, lắp ghép... Xoay tròn, lăn dọc, dàn mỏng, cầm bút sử dụng kéo..... KN hát, múa, khả năng nghe và cảm thụ Á/N, PT ngôn ngữ.... - GD trẻ chơi đoàn kết, nhường nhịn, không tranh giành ĐĐDC, chơi liên kết ...
Ăn trưa	60 - 70'	- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng vệ sinh cho trẻ rửa tay, rửa mặt. Cô hướng dẫn trẻ tự rửa tay - Cho trẻ kê bàn ghế, cô chuẩn bị khăn, đĩa đựng cơm rơi vãi... những trẻ ăn chậm, biếng ăn... Tạo không khí vui vẻ, thoải mái cho trẻ khi ăn, động viên - Sau khi trẻ ăn xong, cho trẻ cùng cô dọn dẹp chỗ ngồi ăn và nhắc nhở trẻ vệ sinh sạch sẽ,	
Ngủ trưa	140 - 150'	- Trước khi ngủ nhắc nhở trẻ đi vệ sinh, lấy gối. - Chuẩn bị nơi ngủ: Cô cho trẻ cùng cô kê giường ngủ, nhắc trẻ đi vệ sinh rồi vào ngủ, - Trong khi trẻ ngủ cô quan sát, phát hiện và xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra.	
		* Ôn KT: Ôn các chữ cái đã học KTM: Trò chuyện về một số nghề gần gũi ở địa phương	* Ôn KT: hát Cháu yêu cô chú công nhân KT mới: Thơ: Hạt gạo làng ta <i>Làm quen tiếng anh</i>
Trả trẻ	60 - 70'	* Nêu gương: Cho trẻ hát bài: Bông bé ngoan, nêu 3 tiêu chuẩn bé ngoan, Trẻ tự nhận xét - Chơi nết ghép - Xem băng hình về chủ đề - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ ở lớp	

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 Tuần. 4 Tuần. Từ ngày 01/12 đến ngày 26/12/2025
Tuần: 2 từ ngày 8 đến ngày 12 tháng 12 năm 2025
Chiều: Khúc Thị Tình

Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
- Trẻ vào góc chơi trẻ thích, lấy đồ chơi ra chơi. Cô bao quát, nhắc nhở trẻ chơi. - Cô trò chuyện với trẻ về Nghề sản xuất (Nghề nông, nghề thợ mộc, nghề may, sản phẩm: Lúa, ngô quần, áo, bàn, ghế...) * Tổ chức hoạt động: 1. Khởi động - Cho trẻ xếp thành vòng tròn, đi các kiểu đi (Đi thường, mũi chân, chạy chậm...) theo nhạc thể dục 2. Trọng động: Trẻ tập theo nhạc bài hát các động tác (Hô hấp, tay, bụng, chân) - Cho trẻ thực hiện mỗi động tác 2 lần x 8 nhịp. Trẻ tập các động tác kết hợp với nhạc thể dục - Trò chơi: Tôi bảo tôi bảo, cười theo chữ cái, Lái xe... + Hồi tĩnh: Đứng nhún chân vẩy tay theo nhịp hít thở nhẹ nhàng theo nhịp bài hát: Em muốn làm.		
LQVH	LQVH	ÂM NHẠC
Xác định vị trí của đồ vật (Trước-Sau trên-dưới; phía phải-trái) so .. khác	Thơ: Hạt gạo làng ta	VTTC: Lớn lên cháu lái...
<i>Làm quen tiếng anh</i>		NH: Em đi giữa biển vàng
		TC: Nốt nhạc bí mật
- HĐTT: Cháu yêu cô thợ dệt, Lớn lên cháu lái máy cày, Bác đưa thư vui tính, Cháu yêu chú bộ đội - TC: Cười theo chữ cái,... - Nhặt lá rụng, chăm sóc tưới cây, hoa		
* Chuẩn bị:	* Tổ chức hoạt động: Cô và trẻ hát" Lớn lên cháu lái máy cày"	
- Khối xây dựng, ĐC lắp ghép, vỏ sữa gạch, hoa, hàng rào, xây vườn rau...	1. Thảo luận: Cô tập trung trẻ lại trò chuyện về chủ đề đang thực hiện và kể tên những góc chơi có ở lớp	
- ĐC bán hàng: Cuốc, xẻng, cây rau...	- Cô thảo luận với trẻ về vai chơi , cách chơi	
- ĐC nấu ăn: Xoong, chảo, đĩa, thìa...	2. Quá trình chơi: Cô HD trẻ về các góc mà trẻ thích, cô đến gợi ý, nhập vai và hướng dẫn trẻ các thao tác vai (bán hàng, nấu ăn gia đình...)	
- Đồ chơi gia đình: Bàn, ghế, tủ...	Cô đến từng góc gợi ý trẻ biết phân vai và nhập vai chơi	
- Bảng, đất nặn, khăn lau tay, sáp màu kéo, giấy màu, giấy A4, keo...	3. Nhận xét sau khi chơi: Cô đi các nhóm nhận xét và hướng trẻ đến nhóm XD tham quan. Cô nhận xét chung sau đó nhắc trẻ về nhóm thu dọn đồ chơi.	
- Dụng cụ Á/N: Xắc xô, đàn, trống...		
- Chữ cái rời cho trẻ đồ chữ, giấy A4 có các chữ cái cho trẻ đồ		
lau khô, rửa tay, rửa mặt theo đúng trình tự, đảm bảo vệ sinh. - Cô giới thiệu món ăn trước khi cho trẻ ăn để gây cảm giác hứng thú ăn. Cô chú ý, quan tâm đến khuyến khích trẻ ăn hết suất, không nói chuyện khi ăn, không làm vãi, rơi cơm, quan tâm trẻ ăn yếu... không cho trẻ chạy, nhảy nhiều sau khi ăn		
- Phòng ngủ yên tĩnh, với những trẻ khó ngủ cô vỗ về có thể kể chuyện, hát ru cho trẻ ngủ - Đảm bảo thời gian cho trẻ ngủ đủ giấc, quan sát, xử lý tình huống xảy ra...		
* TCM: Người chăn nuôi giỏi(TCVD)	- Ôn KT: Đọc các bài đồng dao	- Ôn KT: VTTC" Lớn
Ôn KT: Xác định vị trí của đồ vật(phía trước- sau; trên - dưới, phải - trái ...khác	về ngành nghề	lên cháu lái máy cày"
Đ/c Phạm Thị Lợi- HT dạy	<i>Làm quen tiếng anh</i>	Chơi theo ý thích của trẻ
bình cờ cho mình, cho bạn. Cô nhận xét bổ sung .Thường cò cho trẻ.		Thường phiếu BN cho những
- Chơi theo ý thích trẻ	- Chơi góc theo ý thích	trẻ đạt từ 3 cò
- Nhắc trẻ thu dọn đồ dùng gọn gàng, chào cô, chào các bạn ra về		

Phó hiệu trưởng

Tổ trưởng CM

Giáo viên

